

THÔNG BÁO
MỨC ĐIỂM SÀN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NĂM 2025 - TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành “*Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non*”; Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-ĐHDL ngày 09/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt ban hành “*Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Trường Đại học Đà Lạt*”; Căn cứ Quyết định số 533/QĐ-ĐHDL ngày 15/4/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt sửa đổi, bổ sung một số điều của “*Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Trường Đại học Đà Lạt*” ban hành kèm theo Quyết định số 140/QĐ-ĐHDL ngày 09/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt;

Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-BGDĐT ngày 19/5/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2025 và Công văn số 2457/BGDĐT-GDDH ngày 19/5/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học, cao đẳng năm 2025;

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Đà Lạt thông báo mức điểm sàn xét tuyển đại học hệ chính quy năm 2025 như sau:

TT	Mã trường	Tên ngành học	Mã ngành	Điểm sàn sử dụng kết quả thi THPT 2025	Điểm sàn sử dụng kết quả học bạ THPT	Điểm sàn sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực ĐHQG-HCM 2025
01	TDL	Sư phạm Toán học	7140209	21.00	24.00	800
02	TDL	Sư phạm Vật lý	7140211	20.00	23.00	780
03	TDL	Sư phạm Hóa học	7140212	20.00	23.00	780

04	TDL	Sư phạm Sinh học	7140213	20.00	23.00	780
05	TDL	Sư phạm Ngữ văn	7140217	21.00	24.00	800
06	TDL	Sư phạm Lịch sử	7140218	20.00	23.00	780
07	TDL	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	21.00	24.00	800
08	TDL	Sư phạm Tin học	7140210	19.00	22.00	750
09	TDL	Giáo dục Tiểu học	7140202	21.00	24.00	800
10	TDL	Toán học (<i>Toán – Tin học</i>)	7460101	17.00	20.00	650
11	TDL	Khoa học dữ liệu	7460108	17.00	20.00	650
12	TDL	Công nghệ thông tin	7480201	17.00	20.00	650
13	TDL	Vật lý học	7440102	17.00	20.00	650
14	TDL	Công nghệ kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	7510302	17.00	20.00	650
15	TDL	Kỹ thuật hạt nhân	7520402	18.00	21.00	700
16	TDL	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	7510303	17.00	20.00	650
17	TDL	Hóa học	7440112	17.00	20.00	650
18	TDL	Hóa dược	7720203	17.00	20.00	650
19	TDL	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	17.00	20.00	650
20	TDL	Sinh học	7420101	17.00	20.00	650
21	TDL	Công nghệ sinh học	7420201	17.00	20.00	650
22	TDL	Quản trị kinh doanh	7340101	17.00	20.00	650
23	TDL	Kế toán	7340301	16.00	19.00	600
24	TDL	Tài chính – Ngân hàng	7340201	16.00	19.00	600
25	TDL	Công nghệ thực phẩm	7540101	16.00	19.00	600
26	TDL	Nông học	7620109	16.00	19.00	600
27	TDL	Công nghệ sau thu hoạch	7540104	16.00	19.00	600
28	TDL	Luật	7380101	17.00	20.00	650
29	TDL	Luật hình sự và tố tụng hình sự	7380104	16.00	19.00	600
30	TDL	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	17.00	20.00	650
31	TDL	Việt Nam học	7310630	16.00	19.00	600
32	TDL	Đông phương học (<i>Hàn Quốc học, Nhật Bản học</i>)	7310608	16.50	19.50	625

33	TDL	Quốc tế học	7310601	16.00	19.00	600
34	TDL	Văn học (Ngữ văn tổng hợp, Ngữ văn báo chí)	7229030	16.00	19.00	600
35	TDL	Du lịch văn hóa	7810106	16.00	19.00	600
36	TDL	Trung Quốc học	7310612	16.00	19.00	600
37	TDL	Lịch sử	7229010	16.00	19.00	600
38	TDL	Công tác xã hội	7760101	16.00	19.00	600
39	TDL	Xã hội học	7310301	16.00	19.00	600
40	TDL	Ngôn ngữ Anh	7220201	16.50	19.50	625

Thí sinh lưu ý:

- Mức điểm nhận hồ sơ ĐKXT như trên là tổng điểm 3 môn trong Tổ hợp môn đăng ký xét tuyển, không nhân hệ số, đã bao gồm điểm ưu tiên khu vực và đối tượng. *Điểm sàn trên không phân biệt giữa các tổ hợp môn, không phân biệt giữa thí sinh học theo chương trình giáo dục phổ thông 2006 và 2018.*
- *Thí sinh xét tuyển vào các ngành sư phạm bằng phương thức sử dụng học bạ THPT hoặc điểm thi đánh giá năng lực, ngoài điều kiện đạt mức điểm sàn như trên, thí sinh phải có kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá ở mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT đạt từ 8.0 trở lên.*
- Thí sinh ĐKXT vào các ngành Sư phạm Tiếng Anh và Ngôn ngữ Anh ngoài điều kiện về Điểm sàn thi môn Tiếng Anh phải đạt từ 5 điểm trở lên mới đủ điều kiện ĐKXT.
- Đối với điểm sàn sử dụng kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội và các đại học vùng, Trường sẽ quy đổi điểm tương đương với điểm sàn và điểm trúng tuyển như phương thức sử dụng kết quả thi ĐGNL của Đại học Quốc gia Tp. HCM.
- Thí sinh căn cứ Điểm sàn như trên để tiến hành đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng trực tuyến trên Hệ thống ĐKXT của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phù hợp.
- **Thời gian đăng ký và điều chỉnh nguyện vọng trực tuyến trên Hệ thống:** Từ ngày 16/7/2025 đến trước 17h00 ngày 28/7/2025.

Đường dây nóng tư vấn, hỗ trợ thí sinh:

1. Điện thoại: 0263.3550060.
2. Website: www.dlu.edu.vn; Email: tuyensinhdlu@dlu.edu.vn
3. Fanpage: <https://www.facebook.com/DalatUni>

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- CT HĐTS (chỉ đạo);
- Websites ĐHDL;
- Lưu VT, QLĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



Trần Hữu Duy